

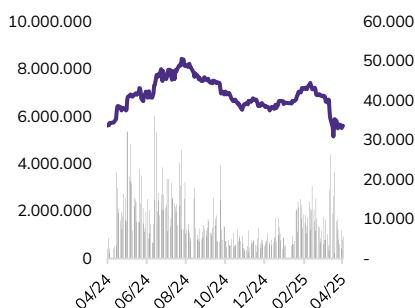
Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Xăng dầu
Ngày báo cáo	: 29/04/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 33.900
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 43.073
SLCPLH (CP)	: 1.270.592.235

DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: FiinPro, ABS Research

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023	2024
Tăng trưởng DTT (%)	-9,9%	3,7%
Tăng trưởng LNST (%)	95,5%	2,0%
Biên LNG (%)	5,6%	6,1%
Biên LNST (%)	1,0%	1,0%
ROA (%)	3,6%	3,6%
ROE (%)	10,9%	11,1%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,68	0,61
EPS (VND/CP)	1.455	1.767
BVPS (VND/CP)	20.048	20.112

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Kế hoạch kinh doanh năm 2025 sụt giảm do rủi ro giá dầu

Điểm chính của ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025

- **KQKD năm 2024 tăng nhẹ svck:**
 - ✓ Sản lượng xăng dầu xuất bán trong năm 2024 đạt 15,8 triệu m3/tấn (+9,1% svck), đạt 120,8% kế hoạch đề ra.
 - ✓ Tổng doanh thu đạt 284.028 tỷ đồng (+3,7% svck), đạt 151,1% kế hoạch đề ra.
 - ✓ Lợi nhuận gộp (LNG) năm 2024 đạt 17.351 tỷ đồng (+13,7% svck), biên LNG cải thiện lên 6,1% từ mức 5,6% của cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do: i) Giá dầu thế giới ổn định hơn, không biến động mạnh như năm 2023; ii) Nguồn cung xăng dầu từ các nhà máy lọc dầu trong nước cũng khá ổn định, các thương nhân xăng dầu nhập mua xăng dầu theo đúng kế hoạch, có hiệu quả.
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế (LNTT) năm 2024 đạt 3.972 tỷ đồng (+0,6% svck), đạt 137% kế hoạch đề ra. LNST cổ đông Công ty mẹ năm 2024 đạt 2.890 tỷ đồng (+2% svck), cao hơn 9,2% so với dự phóng trong BCCL đầu năm 2025 của chúng tôi.
 - ✓ Một số công việc thực hiện trong năm 2024:
 - Chủ động ứng phó, triển khai các kịch bản kịp thời để bảo đảm nguồn cung xăng dầu không bị gián đoạn, phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân, giảm thiểu rủi ro về người và tài sản khi có sự cố thiên tai, bão lũ, đặc biệt như cơn bão Yagi xảy ra tháng 09/2024.
 - Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược Chuyển đổi số toàn diện, chuyển dịch năng lượng xanh.
 - Tiếp tục thực hiện đề án cơ cấu lại Petrolimex giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2035 đã được phê duyệt.
- **Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đi lùi svck:**
 - ✓ Trong bối cảnh: 1) Tình hình thế giới và khu vực dự báo vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, khó lường, khó dự báo; 2) Ở trong nước, Đảng và Chính phủ đang quyết liệt thực hiện tinh giản bộ máy, hoàn thiện thể chế đồng thời đặt mục tiêu nền kinh tế tăng trưởng 8 % trở lên, là năm quan trọng, tăng tốc và bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021-2025, tạo đà hướng tới kỷ nguyên mới; 3) Đối với Petrolimex, 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch 2020-2025.
 - ✓ **PLX đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025:**
 - Sản lượng xăng dầu xuất bán năm 2025 dự kiến đạt trên 17 triệu m3/tấn (+8% svck).
 - Tổng doanh thu hợp nhất đạt 248.000 tỷ đồng (-12,7% svck), LNTT năm 2025 dự kiến đạt 3.200 tỷ đồng (-19,4% svck).

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

Chỉ tiêu	2023	2024	%YOY
Doanh thu thuần	273.979	284.017	3,7%
Lợi nhuận gộp	15.264	17.351	13,7%
<i>Biên LN gộp</i>	5,6%	6,1%	
Chi phí BH & QLDN	(13.089)	(14.558)	11,2%
<i>Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT</i>	4,8%	5,1%	
Doanh thu tài chính	2.743	1.635	-40,4%
Chi phí tài chính	(1.723)	(1.196)	-30,6%
<i>Chi phí lãi vay</i>	(899)	(568)	-36,8%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3.818	3.760	-1,5%
Lãi/lỗ từ liên doanh, liên kết	624	528	-15,4%
Lãi/lỗ khác	129	212	63,8%
Lợi nhuận trước thuế	3.947	3.972	0,6%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	2.834	2.890	2,0%
<i>Biên LN ròng</i>	1,0%	1,0%	

Nguồn: FiinPro, ABS Research

- ✓ **Về phương án phân phối lợi nhuận:** ĐHĐCĐ thông qua chia cổ tức năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 12% và kế hoạch năm 2025 là 10%. Trích quỹ đầu tư phát triển: 94,5 tỷ đồng, quỹ khen thưởng: 53,2 tỷ đồng, tương đương 1,84% LNST MI.
- ✓ Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch hành động đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt như Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch SXKD và ĐTPT giai đoạn 2021-2025; Chiến lược phát triển Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035.
- ✓ **Một số giải pháp chủ yếu trong công tác điều hành năm 2025:**
 - Đảm bảo đủ nguồn cho hoạt động kinh doanh: Đàm phán hợp đồng hiệu quả với các nhà máy lọc dầu trong nước, đồng thời nghiên cứu để mở rộng quan hệ đối tác với các nhà cung cấp, quản lý tồn kho hợp lý theo diễn biến thị trường, đảm bảo đủ nguồn hàng đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế.
 - Đối với hệ thống bán lẻ: Ưu tiên phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu (CHXD), trạm dừng nghỉ tại các tuyến cao tốc, trục lộ chính, địa bàn trọng điểm; Thúc đẩy phương án thuê cửa hàng hoặc hợp tác kinh doanh nhằm tối ưu chi phí đầu tư, giảm rủi ro trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng.
 - Quyết tâm hoàn thành đúng tiến độ các dự án trạm dừng nghỉ giai đoạn I và tiếp tục tham gia dự thầu giai đoạn II; Triển khai dự án trạm dịch vụ xe tải theo kế hoạch năm 2025.
 - Chủ động, bám sát và làm việc với các cơ quan hữu quan để thúc đẩy, xúc tiến nghiên cứu Dự án đầu tư kho - cảng xăng dầu Lạch Huyện; Tham gia đầu tư, sở hữu, vận hành kho xăng dầu hàng không, hệ thống tra nạp ngầm, xuất cấp nhiên liệu hàng không trong Cảng HKQT Long Thành và tuyến ống, kho ngoài Cảng HKQT Long Thành.
- ✓ Đại hội cũng thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn, bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới, thể hiện chiến lược chuyển dịch của Petrolimex trong ngành năng lượng mới & xanh như kinh doanh khí LNG, CNG, Hydrogen; sản xuất năng lượng tái tạo; nhiên liệu hàng không bền vững (SAF)... Ngành dịch vụ số & logistics như: Bán lẻ và bán buôn trên nền tảng số; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử; kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ; đầu tư, kinh doanh trạm sạc EV... Ngành R&D và Dịch vụ kỹ thuật: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực năng lượng mới; lắp đặt, sửa chữa hệ thống thiết bị điện, trạm sạc.... Việc loại bỏ Phụ lục danh sách công ty con/liên kết khỏi Điều lệ cũng được thông qua nhằm tăng tính linh hoạt trong quá trình tái cơ cấu Tập đoàn.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025 CỦA PLX

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	%YOY
Sản lượng xăng dầu xuất bán	m3/tấn	15.750.076	17.009.900	8,0%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	284.028	248.000	-12,7%
LNTT	tỷ đồng	3.972	3.200	-19,4%
Cổ tức bằng tiền	%	12%	10%	-16,7%

Nguồn: PLX, ABS Research

• Một số vấn đề thảo luận tại ĐHĐCĐ:

- ✓ **Về KQKD 4T/2025:** Petrolimex đạt sản lượng 5,7 triệu m³/tấn, hoàn thành 33% kế hoạch và đảm bảo tiến độ đề ra. Doanh thu của Tập đoàn đạt 86,6 nghìn tỷ đồng, đạt 35% so với kế hoạch. Tuy nhiên, LNTT hợp nhất đạt 113 tỷ đồng, đạt 4% so kế hoạch. Nguyên nhân là do giá dầu sụt giảm mạnh khiến tồn kho của Petrolimex gặp khó khăn, vì doanh nghiệp phải bán hàng với giá thấp hơn giá vốn đã mua trước đó. Ngay kỳ điều hành giá ngày 10/4 doanh thu PLX đã giảm khoảng 1.000 tỷ đồng, tiếp đến kỳ điều hành giá ngày 17/4 PLX giảm doanh thu thêm khoảng 300 tỷ đồng do giá bán giảm. Với sự sụt giảm giá bán nhanh chóng và yêu cầu tồn kho tối thiểu 20 ngày lưu thông thì PLX đã phát sinh lỗ tương ứng khá lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến KQKD của PLX. Thách thức lớn của PLX năm 2025 là giá dầu sụt giảm mạnh, nhất là sau khi Mỹ công bố thuế đối ứng.
- ✓ **Về định hướng chiến lược thời gian tới,** Petrolimex xác định 3 trụ cột phát triển trong 10 năm tới: 1) Tái cấu trúc bộ máy theo hướng tinh gọn; 2) Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ; 3) Mở rộng mạng lưới bán lẻ, tận dụng cơ hội từ sáp nhập các tỉnh, thành phố.
- **Tinh gọn và tái cấu trúc bộ máy:** Tập đoàn đã thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết thực hiện Nghị quyết 18 của Đảng nhằm đẩy mạnh tái cấu trúc và tinh gọn bộ máy tổ chức theo đề án cơ cấu lại đến năm 2025, tầm nhìn 2035. Một trong những bước đi quan trọng là sáp nhập các đơn vị trong giai đoạn vừa qua vào công ty mẹ, hoàn thành việc thoái vốn tại một số công ty con và chấm dứt hoạt động của các văn phòng đại diện không còn phù hợp. Những thay đổi này không chỉ giúp giảm chi phí quản lý mà còn tăng cường hiệu quả công tác quản trị, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. Trong đó, Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex (PTC) sáp nhập vào công ty mẹ đã được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường cuối tháng 3/2025 và đang trong quá trình hoàn tất thủ tục. PLX dự kiến thoái 100% vốn Petrolimex Lào, nhưng đấu giá lần đầu không thành công, kế hoạch tổ chức đấu giá lần 2 nhằm thu hồi vốn và bảo toàn vốn đầu tư. PLX cũng lên kế hoạch thoái vốn tại PLC từ 79% xuống tối đa 51%, mục tiêu năm 2025 hoàn thành. Các khoản thoái vốn khác đang được rà soát, tái cơ cấu danh mục đầu tư để tập trung nguồn lực.
- **Chuyển đổi số - một giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả kinh doanh:** Tập đoàn đã xây dựng chiến lược chuyển đổi số đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó tích hợp công nghệ cao vào mọi lĩnh vực hoạt động từ bán hàng, kho vận đến quản trị nội bộ. Trong năm 2023 và 2024, Petrolimex đã triển khai thành công nhiều dự án trọng điểm. Tiêu biểu là việc áp dụng hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng. Đồng thời, Tập đoàn đẩy mạnh tự động hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu, phát triển hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt tích hợp công nghệ RFID và camera thông minh, ứng dụng hệ thống quản trị đơn hàng SMO, báo cáo thông minh BI, mở rộng văn phòng số và khai thác hiệu quả các hệ thống phần mềm như SAP-ERP, EGAS, PLXID và ứng dụng trên thiết bị di động. Giai đoạn 2025–2030, Tập đoàn đang chuẩn bị triển khai đồng bộ các công nghệ hiện đại và tự động hóa sâu hơn nữa trong vận hành và kiểm soát: lắp đặt đồng hồ đo mức tự động tại bể chứa, tầm soát cột bơm tại cửa hàng xăng dầu, nghiên cứu giải pháp chống nhập nhảm xăng dầu, áp dụng công nghệ xuất đày xe bồn và thử nghiệm đồng hồ nguyên lý Coriolis trong xuất hàng đường bộ. Tập đoàn cũng đang chuẩn bị triển khai hệ thống thanh toán tự động tại 100 cửa hàng xăng dầu có lượng khách hàng lớn ở các thành phố lớn. Đặc biệt, trí tuệ nhân tạo (AI) là một trong những trọng tâm mà Tập đoàn đang chú trọng phát triển.

- **Chủ trương sáp nhập tỉnh, thành là cơ hội mở rộng mạng lưới bán lẻ**, khi các tuyến nội tỉnh, liên vùng, liên tỉnh sẽ được triển khai mạnh mẽ. Ngay khi có chủ trương, Tập đoàn đã thành lập Ban Chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp với lãnh đạo đơn vị, tham khảo ý kiến chuyên gia và các mô hình quốc tế để xây dựng phương án tổ chức mới phù hợp với hệ thống chỉ còn hơn 30 tỉnh, thành. Mục tiêu là tinh gọn, hiệu quả, giảm chi phí và đảm bảo hoạt động thông suốt.
- ✓ **Liên quan tới chuyển dịch năng lượng xanh**: trong 15 năm tới, xăng dầu vẫn giữ vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên, xu thế chuyển dịch sang năng lượng xanh, sạch và bền vững là điều không thể đảo ngược. Song, việc này không thể làm quá nhanh, mà phải vừa làm vừa quan sát để tránh bị vướng như các tập đoàn trên thế giới. Petrolimex đang triển khai các giải pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu khí thải và phát triển các sản phẩm năng lượng tái tạo. Tập đoàn đã bắt đầu đưa vào sử dụng các nhiên liệu sinh học và đang tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác quốc tế để đầu tư vào công nghệ năng lượng xanh.

Đánh giá của ABS Research:

- Chúng tôi cho rằng kế hoạch kinh doanh PLX đưa ra năm 2025 có thể gặp nhiều thách thức trong bối cảnh LNTT 4T/2025 mới chỉ hoàn thành 4% kế hoạch, tuy nhiên bên cạnh đó cũng có một số yếu tố lạc quan. Các yếu tố ảnh hưởng tới PLX:
 - ✓ **Triển vọng giá dầu năm 2025 dự báo suy yếu** khi OPEC+ tăng sản lượng và các tổ chức lớn trên thế giới giảm dự báo nhu cầu tiêu thụ dầu toàn cầu. Bên cạnh đó, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và việc Mỹ áp thuế đối ứng lên các quốc gia khác dự báo cũng ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế thế giới, từ đó ảnh hưởng tới nhu cầu tiêu thụ dầu. Giá dầu sụt giảm có thể làm tăng trích lập dự phòng hàng tồn kho của PLX, từ đó ảnh hưởng tới QKQD của DN.
 - ✓ **Triển vọng của PLX được nâng đỡ bởi:**
 - Dư địa tăng trưởng ngành xăng dầu còn lớn khi nhu cầu tiêu thụ xăng dầu tăng trưởng tốt. Thị trường phân phối xăng dầu của Việt Nam dự báo tăng trưởng ổn định với tốc độ tăng trưởng kép CAGR trong giai đoạn 2022-2030 dự kiến chỉ đạt 4,3%/năm.
 - PLX có cơ hội gia tăng thị phần từ việc làm đầu mối xăng dầu khi các công ty đầu mối khác bị rút giấy phép, cũng như từ bán lẻ xăng dầu nhờ sớm triển khai xuất hóa đơn bán lẻ.
 - PLX dự kiến sẽ hưởng lợi nếu Dự thảo về kinh doanh xăng dầu được thông qua do PLX có lợi thế về thương hiệu, quy mô (mạng lưới trên 5.500 cửa hàng), thị phần (chiếm 50% thị phần kinh doanh xăng dầu nội địa).
- Với kế hoạch LNTT 2025F của PLX dự kiến đạt 3.200 tỷ đồng (-19,4% svck). EPS & BVPS 2025F dự kiến đạt 1.800 đ/cp & 20.713 đ/cp, tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 19,02 và 1,65 lần tại mức giá hiện tại. ROE 2025F dự kiến đạt 8,7%. Lợi nhuận năm 2024 của PLX đang cao hơn nhưng kế hoạch lợi nhuận năm 2025 mà PLX đưa ra lại đang thấp hơn so với dự báo của chúng tôi trong BCCL đầu năm 2025. Giá cổ phiếu PLX cũng đã đạt được giá mục tiêu 43.500 đ/cp mà chúng tôi đưa ra trong BCCL đầu năm 2025 vào thời gian cuối tháng 2 và đầu tháng 3/2025. Do xuất hiện yếu tố mới là chính sách thuế đối ứng của Mỹ với các quốc gia khác nên giá dầu đã bị ảnh hưởng mạnh, nên chúng tôi đang xem xét lại dự phóng và sẽ cập nhật trong các báo cáo tiếp theo.

PHỤ LỤC: MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA PLX

Báo cáo KQ HKKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	169.009	304.064	273.979	284.017
Giá vốn hàng bán	-156.386	-291.744	-258.715	-266.666
Lợi nhuận gộp	12.623	12.320	15.264	17.351
Doanh thu tài chính	1.000	1.949	2.743	1.635
Chi phí tài chính	-836	-1.706	-1.723	-1.196
Chi phí bán hàng	-9.073	-10.500	-12.140	-13.518
Chi phí QLDN	-766	-823	-949	-1.041
Lợi nhuận từ HKKD	3.517	1.942	3.818	3.760
Lãi/Lỗ khác	663	724	324	507
Lợi nhuận trước thuế	4.180	2.667	4.142	4.267
Lợi nhuận sau thuế	2.887	1.863	2.468	2.656
LNST cổ đông Công ty mẹ	2.839	1.450	2.834	2.890

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HKKD	-656	5.092	5.274	2.373
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	-4.445	3.004	-7.075	2.551
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	686	-2.706	4.245	-4.041
LCT thuần trong kỳ	-4.415	5.389	2.443	883
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	10.612	6.192	11.606	14.048
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	6.192	11.606	14.048	14.933

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	1,17	1,10	1,15	1,16
Khả năng thanh toán nhanh	0,73	0,69	0,84	0,83
Khả năng thanh toán tiền mặt	0,51	0,41	0,62	0,59
Khả năng thanh toán lãi vay	7,94	5,14	5,61	8,51

Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,44	0,37	0,37	0,36
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,56	0,63	0,63	0,64
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	0,54	0,52	0,68	0,61

Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	15,5	11,5	14,6	14,3
Số ngày phải trả	32,4	25,1	32,7	32,4
Số ngày tồn kho	26,3	19,0	22,5	20,7

Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	7,5%	4,1%	5,6%	6,1%
Tỷ suất lợi nhuận HKKD	2,0%	0,6%	1,3%	1,2%
Tỷ suất LNST của cổ đông Công ty mẹ	1,7%	0,6%	0,9%	0,9%
ROE	11,0%	6,6%	8,7%	9,1%
ROA	4,6%	2,7%	3,2%	3,3%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	6.192	11.606	14.048	14.933
+ Đầu tư ngắn hạn	11.832	7.098	16.496	15.109
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	7.600	12.674	10.975	12.465
+ Hàng tồn kho	13.163	17.232	14.640	15.673
+ Tài sản ngắn hạn khác	2.517	1.560	1.148	1.364
Tài sản ngắn hạn	41.304	50.170	57.307	59.544
+ Các khoản phải thu dài hạn	27	30	29	31
+ Tài sản cố định	14.779	14.284	13.655	13.586
+ Bất động sản đầu tư	128	121	116	108
+ Tài sản dở dang dài hạn	587	557	920	1.446
+ Đầu tư dài hạn	5.290	6.499	4.812	3.221
+ Tài sản dài hạn khác	2.677	2.815	2.837	3.340
Tài sản dài hạn	23.488	24.305	22.369	21.731
Tổng Tài sản	64.791	74.476	79.676	81.275
+ Vay ngắn hạn	14.225	13.590	19.135	17.385
+ Nợ ngắn hạn khác	20.982	32.105	30.525	33.795
Nợ ngắn hạn	35.207	45.695	49.661	51.180
+ Vay dài hạn	1.144	823	647	487
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	180	175	166	300
Nợ dài hạn	1.324	998	813	787
Tổng nợ phải trả	36.531	46.693	50.474	51.967
+ Vốn cổ phần	12.939	12.939	12.939	12.939
+ Thặng dư vốn cổ phần	7.359	7.359	7.359	7.359
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.474	2.706	4.195	3.929
+ Quỹ khác	4.489	4.779	4.710	5.081
Vốn chủ sở hữu	28.260	27.783	29.202	29.308
Tổng cộng nguồn vốn	64.791	74.476	79.676	81.275

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	36,4%	79,9%	-9,9%	3,7%
Tăng trưởng LNNT	101,7%	-30,8%	52,3%	-4,1%
Tăng trưởng LNST	121,2%	-35,5%	32,5%	7,6%
Tăng trưởng VCSH	17,1%	-1,7%	5,1%	0,4%
Tăng trưởng Tổng tài sản	6,0%	14,9%	7,0%	2,0%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	30,6	44,4	23,7	21,2
P/B	2,8	1,7	1,7	1,86
EPS	1.762	714	1.455	1.767
BVPS	19.417	18.930	20.048	20.112

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA

Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%

TRUNG LẬP

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%

KÉM KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%

BÁN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện, Hóa chất

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc TTPT

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên

Email: hai.nguyenxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng và Dịch vụ công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên

Email: thu.kieuthithanh@abs.vn



Tư hào
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây